

Sơn La, ngày 21 tháng 07 năm 2018

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- Tên công ty: Công ty Cổ phần cà phê Thương Phú;
- Mã chứng khoán : CTP
- Trụ sở chính: Bản Kiến Xương, Xã Phổng Lái, Huyện Thuận Châu, Tỉnh Sơn La.
- Điện Thoại: 0212.374.833 Fax: 0212.374.8333
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Văn Chung
Địa chỉ: Tổ 25b, Phường Duyên Hải, Thành Phố Lào Cai, Tỉnh Lào Cai.
Điện thoại: 01699 686643
- Loại thông tin công bố: Công bố thông tin định kỳ khác – Báo cáo quản trị bán niên
- Nội dung công bố thông tin: Báo cáo quản trị niên yết 6 tháng đầu năm 2018

Thông tin này đồng thời được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 21/07/2018 tại đường dẫn www.thuongphu.com.vn.

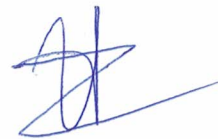
Chúng tôi xin cam kết những điều công bố thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCHC

NGƯỜI CÔNG BỐ



Trần Văn Chung

Số: 74/2018/BCQT-CTP

Sơn La, ngày 24 tháng 07 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng năm 2018)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần cà phê Thương Phú

Địa chỉ trụ sở chính: Bản Kiến Xương, Xã Phổng Lái, Huyện Thuận Châu, Tỉnh Sơn La

Điện thoại: 0212.374.8333

Fax: 0212.374.8333

Vốn điều lệ: 109.999.980.000 đồng

Mã chứng khoán: CTP

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	54B/2018/NQ- ĐHĐCĐ	23/06/2018	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.- Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2017 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2018.- Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2017 và kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2018.- Thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.- Thông qua ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC và soát xét bán niên.- Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2017.- Thông qua phương án trả cổ tức bằng tiền và bằng cổ phiếu.



			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2018. - Thông qua việc chuyển sàn từ sàn HNX sang sàn HSX. - Thông qua việc chào bán cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của công ty. - Thông qua việc thay đổi thành viên HĐQT
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2018

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
2	Võ Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 29/06/2017	7/7	100%	
3	Nguyễn Bá Nam	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 23/06/2018	7/7	100%	
4	Nguyễn Xuân Thủy	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 19/01/2016	7/7	100%	
5	Hồ Văn Tiến	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 19/01/2016	7/7	100%	
6	Nguyễn Thị Thủy	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 19/01/2016	7/7	100%	
7	Võ Thanh Việt	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 23/06/2018	0	0	Là thành viên mới HĐQT

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Thường xuyên giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Yêu cầu Ban Giám đốc báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện theo từng kỳ sản xuất. Đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Hàng tháng tổ chức họp giao ban toàn Công ty với thành phần bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng ban. Để đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ SXKD, kết quả thực hiện; Đề ra kế hoạch chi tiết cho các đơn vị trong tháng tới; Giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong quá trình SXKD của Công ty.

- Thường xuyên nhắc nhở đôn đốc Ban Giám đốc thực hiện báo cáo và công bố thông tin cho đúng với các quy định của Pháp luật hiện hành.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2018:

STT	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/2018/NQ-HĐQT	02/01/2018	Nghị quyết HĐQT thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ
2	06/2018/NQ-HĐQT	03/01/2018	Nghị quyết HĐQT thông qua việc thực hiện mua nhà máy chế biến cà phê tại Quảng Trị
3	09/2018/NQ-HĐQT	09/01/2018	Nghị quyết HĐQT về thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ (bản sửa)
4	29/2018/NQ-HĐQT	13/03/2018	Nghị quyết thông qua việc sửa đổi vốn điều lệ và đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung
5	32/2018/NQ-HĐQT	19/03/2018	Xin gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
6	35/2018/NQ-HĐQT	26/03/2018	Nghị quyết về việc thanh lý tài sản công ty
7	39B/2018/NQ-HĐQT	03/04/2018	Nghị quyết phê chuẩn đơn từ nhiệm kế toán trưởng công ty và bầu bổ sung.

III. Ban kiểm soát 6 tháng năm 2018

1. Thông tin thành viên Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Trần Ngọc Lan	Trưởng Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 19/01/2016	1/1	100%	
2	Võ Văn Long	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 19/01/2016	1/1	100%	
3	Võ Ngọc Bằng	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 19/01/2016	1/1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty để kịp thời có những kiến nghị phù hợp.
- Kiểm tra giám sát việc quản lý điều hành Công ty thông qua giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị và quy chế nội bộ Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc.
- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát thủ tục, trình tự ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy trình.
- Thẩm định các báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Kết hợp với Công ty kiểm toán thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tham gia công tác kiểm kê định kỳ để thẩm định tình hình vốn và nguồn vốn của Công ty.
- Tham gia và đóng góp các ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

3. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- Tăng cường sự phối hợp, trao đổi và thảo luận giữa HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.;
- Toàn bộ tài liệu họp của HĐQT đều được gửi BKS để nghiên cứu và đưa ra ý kiến đóng góp kịp thời.
- Các biên bản họp của HĐQT và biên bản họp giao ban của Công ty đều được gửi Ban kiểm soát để cập nhật kịp thời và đưa ra ý kiến đóng góp

4. Hoạt động khác của BKS:

- Tham gia, phối hợp với các phòng ban phổ biến các quy định mới của pháp luật như phổ biến quy định mới của pháp luật, phổ biến các quy định mới về hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính...
- Tham gia cùng các bộ phận chuyên môn nghiên cứu, chỉnh sửa các quy chế nội bộ Công ty cho phù hợp.

IV. Đào tạo về quản trị Công ty.

Cử đại diện tham gia các khóa đào tạo, phổ biến các quy định mới của pháp luật về lĩnh vực chứng khoán.

V. Danh sách người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. Danh sách người có liên quan của Công ty: *(Danh sách gửi kèm)*
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *(Danh sách gửi kèm)*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết: Không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu VT



CHỦ TỊCH HĐQT

Võ Văn Thắng



(Phụ lục 1)

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY

Stt	Tên cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số CMND, nơi cấp, ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Võ Quang Thành		Chủ tịch HĐQT				29/06/2017	
2	Võ Văn Thắng		Chủ tịch HĐQT			29/06/2017		
3	Nguyễn Thị Thủy		Thành viên HĐQT			19/01/2016		
4	Nguyễn Bá Nam		Thành viên HĐQT			19/01/2016	23/06/2018	
5	Hồ Văn Tiến		Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng			19/01/2016		
6	Nguyễn Xuân Thủy		Thành viên HĐQT			19/01/2016		
7	Võ Thanh Việt		Thành viên HĐQT			23/06/2018		
8	Nguyễn Hữu Ái		Tổng Giám đốc			01/2016		
9	Nguyễn Phương		Phó Tổng			19/01/2016		





	Nam	Giám đốc					
10	Trần Ngọc Lan	Trưởng BKS			19/01/2016		
11	Võ Ngọc Bằng	Thành viên BKS			19/01/2016		
12	Võ Văn Long	Thành viên BKS			19/01/2016		

(Phục lục 2)

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số CMND, nơi cấp, ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thủy		Thành viên HĐQT			1.650.000	15%	
1.1	Nguyễn Hữu Ái		Bố			55.000	0,5	
1.2	Ngô Thị Thu		Mẹ đẻ			6.380	0,058	
1.3	Võ Văn Thắng		Chồng			1.399.000	12,718%	
1.4	Nguyễn Hồng Hải		Em trai			5.500	0,05	
1.5	Nguyễn Hồng Hà		Em trai			5.500	0,05	
1.6	Nguyễn Thị Yên		Em gái			0	0	
1.7	Võ Nguyễn Ngọc Linh (Còn nhỏ)		Con	-		0	0	
1.8	Võ Nguyễn Khánh Linh (Còn nhỏ)		Con	-		0	0	
1.9	Võ Hồng Phúc (Còn nhỏ)		Con	-		0	0	
1.10	Công ty cổ phần Nasan		Chủ tịch HĐQT			0	0	

2	Hồ Văn Tiến		Thành viên HĐQT		220.000	2
2.1	Hồ Văn Vĩ		Bố		3.300	0,03
2.2	Võ Thị Chiên		Mẹ		0	0
2.3	Hồ Thị Hạnh		Vợ		0	0
2.4	Hồ Thị Yên		Chị gái		0	0
2.5	Hồ Thị Thùy		Em gái		0	0
2.6	Hồ Văn Nam		Em trai		0	0
3	Nguyễn Xuân Thủy		Thành viên HĐQT		55.000	0,5
3.1	Nguyễn Huân (Đã mất)		Bố	-	0	0
3.2	Ngô Thị Ngải		Mẹ		0	0
3.3	Nguyễn Thị Thanh Huyền		Vợ		0	0
3.4	Nguyễn Huyền Nhi (Còn nhỏ)		Con	-	0	0
3.5	Nguyễn Như Hân (Còn nhỏ)		Con	-	0	0
3.6	Nguyễn Đăng Quang (Còn nhỏ)		Con	-	0	0
4	Nguyễn Hữu Ái		Tổng Giám đốc		55.000	0,5

4.1	Nguyễn Văn Khoa (Đã mất)				Bố	-		0	0
4.2	Vũ Thị Chất (Đã mất)				Mẹ	-		0	0
4.3	Ngô Thị Thu				Vợ			5.800	0,058
4.4	Nguyễn Thị Thủy				Con gái			1.650.000	15%
4.5	Nguyễn Hồng Hải				Con			5.500	0,05
4.6	Nguyễn Hồng Hà				Con			5.500	0,05
4.7	Nguyễn Thị Yến				Con			0	0
5	Võ Thanh Việt				Thành viên HĐQT			3.197.200	29,065%
5.1	Lê Minh Vĩnh				Vợ			513.500	4,668%
5.2	Võ Thiện Tâm				Con			549.900	5%
6	Nguyễn Phương Nam				Phó Tổng Giám đốc			11.000	0,1
6.1	Nguyễn Phương Hồng				Bố			0	0
6.2	Phan Thị Hiền				Mẹ			0	0
6.3	Nguyễn Thị Thủy				Vợ			0	0
6.4	Nguyễn Phú An (Còn nhỏ)				Con	-		0	0
6.5	Nguyễn Thị Hương				Chị gái			440	0,004
7	Trần Ngọc Lan				Trưởng BKS			11.000	0,1

7.1	Trần Văn Cẩm			Bố			0	0
7.2	Phạm Thị Diễm			Mẹ			0	0
7.3	Nguyễn Huy Sỹ			Chồng			0	0
7.4	Nguyễn Huy Dương (<i>Còn nhỏ</i>)			Con			0	0
8	Võ Văn Long			Thành viên BKS			5.500	0,05
8.1	Võ Văn Thi			Bố			0	0
8.2	Nguyễn Thị Vinh			Mẹ			0	0
8.3	Võ Thị Thủy Tiên			Em gái			0	0
8.4	Võ Thị Hằng			Em gái			0	0
9	Võ Ngọc Bằng			Thành viên BKS			11.000	0,1
9.1	Võ Ngọc Liễu			Bố			0	0
9.2	Võ Thị Liên			Mẹ			5.500	0,05
9.3	Võ Thị Phượng			Em gái			550	0,005
9.4	Võ Minh Phương			Em trai			0	0
10	Võ Văn Thắng			Chủ tịch HĐQT			1.399.000	12,718
10.1	Võ Văn Hiền			Bố đẻ			5.500	0,05
10.2	Chu Thị Lai (<i>Đã mất</i>)		-	Mẹ đẻ			-	-
10.3	Nguyễn Thị Thủy			Vợ			1.650.000	15%
10.4	Võ Quang Thành			Em trai			78.000	0,7%
10.5	Võ Thị Liên			Chị gái			5.500	0,05

10.6	Võ Thị Nụ		Em gái		1.100	0,1
------	-----------	--	--------	--	-------	-----



Số: 72/2018/CV-CTP

Sơn La, ngày 21 tháng 07 năm 2018

BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

STT		Câu hỏi	Phản trả lời
1	Thông tin chung	Mã CK	CTP
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	0%
3		Cơ cấu tổ chức quản lý: chọn 1 trong 2	
		(1): Theo điểm a khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014	X
		(2): Theo điểm b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014	
4		Công ty có Ban kiểm toán nội bộ không? (Có/Không)	không
5		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
6		Ngày ban hành Điều lệ công ty (bản mới nhất)	
7		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014 (Có/Không)	Có
8		Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/Bất thường (nếu có)	23/06/2018
9		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông	11/06/2018
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông	23/06/2018
11		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không)	Không
12		Số lần bị SGDCK nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông?	0
13	Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông?	không	
14	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị hiện nay?	5	



15		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập?	0
16		Tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị độc lập/Tổng số thành viên Hội đồng quản trị?	0%
17	Hội đồng quản trị	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc không? (Có/Không)	Không
18		Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm?	3
19		Công ty có thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị không? (Có/Không)	Không
20		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	không
21		Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự không? (Có/Không)	không
22			Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên hiện nay?
23	Ban kiểm soát	Số lượng kiểm soát viên là kế toán viên/kiểm toán viên/Số lượng kiểm toán viên là kế toán? (liệt kê cụ thể đối với từng người)	0
24		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan nếu có)	0
25		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên nắm giữ chức vụ quản lý?	0
26		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước đó	0
27		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát/Ban kiểm toán nội bộ trong năm	1
28	Vấn đề khác	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không)	Có
29		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không)	Có
30		Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không)	Không

M.S.D.N: 320047437
 Người IQ CBTT
 (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)
CÔNG TY CÀ PHÊ THƯƠNG PHỤ
 H. THUAN CHAU
 Trần Văn Chung



Mẫu 01_CBT/SGDCKNN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/09/2016 của
Tổng Giám đốc SGDCKHN về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCKHN)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ
THƯƠNG PHÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:73/2018/CTP-DS

Sơn La, ngày 21 tháng 07 năm 2017

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán: CTP

Ngày chốt danh sách sở hữu: 11/06/2018

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMTND	Ngày cấp	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ CP năm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Nguyễn Thị Thùy		X	012928856	02/02/2007	1.650.000	15	
2	Võ Văn Thắng		X	012928849	02/02/2007	1.399.000	12,718%	
3	Võ Thanh Việt		X	0903921251	05/06/2018	3.197.200	29,065%	
4	Võ Thiện Tâm		X	025100987	20/06/2012	549.900	5%	
5	Lê Minh Vĩnh		X	020500828	05/06/2014	513.500	4,668%	

Đại diện tổ chức

Người CBT



Trần Văn Chung